

Biểu mẫu 20

(Kèm theo công văn số: 2345 /ĐHPVĐ ngày 19 tháng 12 năm 2016)

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

Ngành: Sư phạm Lịch Sử

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh				Người tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)				<p>Cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của đào tạo chuyên ngành, trong đó có 06 phòng bộ môn, phòng học ngoại ngữ, thực hành tin học và tập giảng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Phòng học ngoại ngữ (High class): Phục vụ dạy và học Tiếng Anh cơ bản và tiếng anh chuyên ngành (dùng chung) - 02 Phòng máy vi tính: Thực hành tin học sư phạm ứng dụng(dùng chung) - 03 phòng tập giảng (dùng chung) <p>* Thư viện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng diện tích thư viện: 3320 m2 trong đó : 03 phòng đọc 220 chỗ ngồi, 01 phòng mượn sách tham khảo, 01 thư viện sách các ngành sư phạm và 01 thư viện sách các ngành kinh tế - kỹ thuật. Trung tâm hiện có 154.425 bản sách, 14.880 đầu sách, 46 tên báo và tạp chí chuyên ngành tiếng Việt và tiếng Anh; - Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 50 - Thư viện của trường liên kết khai thác nguồn tài nguyên qua cổng thông tin điện tử với Đại học Quốc gia TP.HCM, xây dựng thư viện số tại đại chỉ http://thuvienso.pdu.edu.vn. - Phần mềm quản lý thư viện: ILIB-OPAC 3.6 - Thư viện của trường đã kết nối được với thư viện trung tâm Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh; giảng viên, sinh viên trong toàn trường được tra cứu miễn phí.
III	Đội ngũ giảng viên				24 giảng viên (02 Tiến sĩ, 16 Thạc sĩ, 06 ĐH)

IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>* Các hoạt động hỗ trợ học tập và nghiên cứu khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các thông tin liên quan đến chương trình đào tạo, kiểm tra đánh giá và các quy định trong quy chế đào tạo được công khai cho người học bằng nhiều hình thức (website, phần mềm quản lý đào tạo, sổ tay sinh viên ...). - Thường xuyên tổ chức và khuyến khích người học tham các Câu lạc bộ để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng mềm. - Tổ chức theo định kỳ và khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học, Hội thảo khoa học chuyên đề và tạo điều kiện về kinh phí để người học tham gia các công trình nghiên cứu khoa học có giá trị về lý luận và thực tiễn. - Thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu theo nhiều lĩnh vực để nâng cao hiểu biết và kỹ năng nhận thức của người học. - Người học được mượn sách, tài liệu tham khảo phục vụ học tập và nghiên cứu khoa học; Sử dụng mạng internet qua hệ thống wifi tốc độ cao miễn phí. <p>* Các hoạt động hỗ trợ sinh hoạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học được đảm bảo chế độ chính sách xã hội, học bổng, miễn giảm học phí, được khám sức khỏe theo quy định y tế học đường; được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao và được đảm bảo an toàn trong khuôn viên của nhà trường. - Thường xuyên chăm lo tu bổ, sửa chữa tôn tạo cơ sở vật chất kí túc xá, cơ sở vật chất dạy học, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, phòng chống cháy nổ tạo điều kiện cho người học được ở ký túc xá; - Nhà trường hỗ trợ kinh phí dành cho người học tham dự các cuộc thi cấp khu vực, quốc gia và quốc tế. Thường xuyên tổ chức định kỳ các giải bóng đá, bóng chuyền trong HSSV,... nhằm tạo điều kiện cho người học giao lưu, học hỏi kinh nghiệm, rèn luyện sức khỏe nhằm hỗ trợ tốt cho học tập.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			<ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật. Có ý thức trong việc học tập, rèn luyện những phẩm chất của một giáo viên tương lai. - Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên. - Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo trong nghề sư phạm.

VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tìm hiểu người học và môi trường giáo dục + Có kiến thức, kỹ năng tìm hiểu người học và môi trường giáo dục để dạy học và giáo dục phù hợp. + Có hiểu biết về công tác tổ chức, quản lý trong ngành giáo dục và trong nhà trường THCS hiện nay. - Năng lực giáo dục + Có kiến thức, kỹ năng tổ chức quá trình giáo dục nhằm phát triển toàn diện nhân cách người học + Lập được kế hoạch giáo dục trong công tác chủ nhiệm lớp, công tác Đội và tổ chức các hoạt động giáo dục như: ngoại khóa, thực tế bộ môn cho học sinh bậc THCS. + Có kỹ năng sống, kỹ năng mềm; đủ năng lực giáo dục tích hợp các kỹ năng sống, kỹ năng mềm trong quá trình dạy học lịch sử cho học sinh THCS. + Có kỹ năng sư phạm, kỹ năng phân tích và đánh giá đặc điểm tâm lý của học sinh và môi trường giáo dục để giải quyết được các tình huống sư phạm một cách hợp lý. - Năng lực dạy học + Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo. + Có kiến thức cơ bản, toàn diện và hệ thống về khoa học Lịch sử, kiến thức cơ bản của các khoa học liên quan (dân tộc học, văn hóa học, khảo cổ học...), về phương pháp dạy học bộ môn, có kỹ năng sư phạm đáp ứng yêu cầu dạy học môn học trong chương trình giáo dục THCS; có năng lực lập và thực hiện kế hoạch dạy học. + Có khả năng hướng dẫn học sinh học tập và nghiên cứu thông qua việc sử dụng các công cụ trực quan của bộ môn Lịch sử ở bậc THCS. + Có khả năng vận dụng các phương pháp dạy học hiện đại phù hợp với yêu cầu của thực tiễn Việt Nam hiện nay cũng như sau này. + Có khả năng nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử địa phương để phục vụ cho giảng dạy nhằm gắn việc học tập với thực tiễn kinh tế xã hội địa phương. - Năng lực giao tiếp Có kiến thức, kỹ năng giao tiếp đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp và chuẩn mực xã hội, có khả năng phối hợp với gia đình, xã hội để giáo dục học sinh. - Năng lực đánh giá trong giáo dục Có kiến thức, kỹ năng thiết kế công cụ, tổ chức đánh giá kết quả dạy học môn Lịch sử ở trường THCS. - Năng lực phát triển nghề nghiệp + Có kiến thức, kỹ năng tự đánh giá, tự học và nghiên cứu khoa học để nâng cao trình độ, có khả năng học liên thông lên đại học và trình độ cao hơn. + Có ý thức làm việc độc lập, sáng tạo và nghiêm túc; có tinh thần đoàn kết, hợp tác. * Trình độ ngoại ngữ - Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B1 (hoặc tương đương).
----	--	--	--	---

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ				Giảng dạy bộ môn Lịch sử ở bậc THCS; có thể làm chuyên viên và quản lý ở các trường THCS, sở và các phòng giáo dục – đào tạo, làm cán bộ văn hóa – thông tin, tuyên giáo, viện bảo tàng... Có khả năng học liên thông lên đại học và sau đại học.
-----	---	--	--	--	---

Người lập biểu

Phạm Thị Minh Phương

Quảng Ngãi ngày 05 tháng 12 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS. TS. Phạm Đăng Phước